

Số: 28/KH-THVN

Quận Lê Chân, ngày 28 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thu, chi hỗ trợ giáo dục theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng, năm học 2023 – 2024

Căn cứ Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/07/2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hải Phòng về việc quy định các danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Hướng dẫn số 03/HDLS-GDĐT-STC ngày 26/09/2022 của Liên sở Giáo dục và Đào tạo - Sở Tài chính về thực hiện thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/05/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) ban hành quy định về dạy thêm, học thêm;

Căn cứ Công văn số 2368/SGDĐT-KHTC ngày 31/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng về việc thực hiện các khoản thu học phí, các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2023-2024;

Căn cứ Công văn số 136/PGD-ĐT ngày 08/9/2023 của phòng Giáo dục và Đào tạo quận Lê Chân về việc thực hiện các khoản thu học phí, các khoản thu hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo năm học 2023-2024;

Căn cứ Công văn số 312/CV-BHXXH ngày 20/7/2023 của Bảo hiểm xã hội quận Lê Chân về việc triển khai công tác thu BHYT học sinh sinh viên năm học 2023-2024;

Căn cứ Kế hoạch số 27/KH-LN ngày 28/9/2023 của Quận đoàn và Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Lê Chân về việc triển khai phong trào “Kế hoạch nhỏ” giai đoạn 2023 – 2027;

Căn cứ Biên bản họp với Ban đại diện CMHS trường; đại diện CMHS các lớp; biên bản họp PHHS các lớp đầu năm về việc thống nhất kế hoạch hoạt động của nhà trường và các khoản thu theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 07 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng năm học 2023 -2024.

Trường Tiểu học Vĩnh Niệm xây dựng Kế hoạch thu chi các khoản thu hỗ trợ giáo dục theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Thực hiện các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/07/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng.

2. Yêu cầu

Việc thu, chi các khoản dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục phải bảo đảm thu vừa đủ chi; chi đúng mục đích, mang tính chất phục vụ. Không nhất thiết thu đầy đủ các khoản thu tại Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND.

Hạch toán các khoản thu, chi và thực hiện công khai theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán và các quy định pháp luật hiện hành. Bảo đảm nguyên tắc thu, chi không được điều chuyển từ khoản thu này sang khoản thu khác. Cuối năm học chi không hết phải trả lại cho cha mẹ, phụ huynh học sinh hoặc chuyển sang năm học sau nếu cha mẹ học sinh đồng ý.

Khi thực hiện các khoản thu đối với những nội dung đã được ngân sách nhà nước cấp hỗ trợ hoặc đã được bố trí từ nguồn kinh phí khác, mức thu phải được giảm trừ sau khi tính toán số kinh phí đã được bố trí trong dự toán của đơn vị.

II. KẾ HOẠCH CỤ THỂ

1. Các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo

1.1. Tổ chức bán trú (ăn bán trú, mua sắm thiết bị phục vụ bán trú).

- Dự kiến thu:

STT	Khoản thu bán trú	Mức thu/ngày (tháng,năm)/HS	Số HS có nhu cầu
1	Tiền ăn (bao gồm chất đốt)	30.000đ/ngày	900
2	Trang thiết bị phục vụ bán trú (vật dụng chung và đồ dùng cá nhân).		
2.1	Đối với học sinh mới tuyển, trang bị lần đầu.	360.000đ/năm	260
2.2	Các năm học tiếp theo	200.000đ/năm	640

- Dự kiến chi:

TT	Nội dung chi	Tỉ lệ
1	Chi tiền ăn bán trú	

LÊ
RUK
LÊ
TÂN
/ 20

1.1	Chi (lương thực, thực phẩm, nhiên liệu...)	100%
1.2	Chi khác...	
2	Chi mua sắm trang thiết bị phục vụ bán trú	
2.1	Chi mua sắm mới (bổ sung, sửa chữa đồ dùng, vật dụng phục vụ bán trú: giường, chiếu, đồ dùng vệ sinh...)	100%
2.2	Chi khác:	
3	Chi nộp thuế	

(Chi theo thực tế số học sinh học hàng tháng và số tháng ăn thực tế)

1.2. Chăm sóc bán trú

- Dự kiến thu:

STT	Khoản thu chăm sóc bán trú	Mức thu (tính theo giờ hoặc ngày, tháng...)	Số HS có nhu cầu	Số tiền dự kiến thu/ tháng
1	Hỗ trợ người nấu ăn, chăm ăn, trông trưa, công tác quản lý	150.000đ/hs/tháng	900	135.000.000đ
2	Quản lý trẻ/học sinh ngoài giờ hành chính	10.000đ/hs/giờ	900	180.000.000đ

- Dự kiến chi:

	Nội dung chi	Tỉ lệ
1	Chi hỗ trợ người nấu ăn, chăm ăn, trông trưa, công tác quản lý.	
1.1	Hỗ trợ người nấu ăn	36,6%
1.2	Hỗ trợ người trông trưa (trả tiền công trông trưa, chăm ăn)	45,8%
1.3	Công tác quản lý (HT, PHT, Kế toán...)	10%
1.4	Công tác giám sát, y tế, dọn vệ sinh, an ninh bảo vệ	5,6%
1.5	Nộp thuế	2%
2	Chi quản lý trẻ/ học sinh ngoài giờ hành chính	
2.2	Công tác quản lý (HT, PHT..)	10%
2.3	Giáo viên	80%
2.4	Chi khác:	8%
3	Nộp thuế	2%

CHẤM
NG
HC
NI
*

1.3. Học 2 buổi/ngày đối với học sinh tiểu học (hỗ trợ cơ sở vật chất, điện, nước).

Khối	Mức thu/tháng/HS	Số học sinh	Số tháng dự kiến học
Khối 1	22.500đ	303	9
Khối 2	22.500đ	272	9
Khối 3	30.000đ	317	9
Khối 4	30.000đ	330	9

- Dự kiến chi (Tính theo định mức 1 tháng):

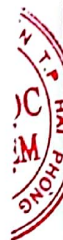
TT	Nội dung chi	Tỉ lệ
1	Điện	25%
2	Nước	10%
3	Cơ sở vật chất	65%
4	Nộp thuế	

1.4. Mức học phí các môn liên kết.

Môn liên kết	Mức học phí/tháng/HS	Dự kiến số học sinh có nhu cầu học	Số tháng dự kiến học
Toán tư duy	48.000đ	700	8
Kỹ năng sống	48.000đ	700	8
Tin học	80.000đ	305	8
Tiếng Anh tự chọn	80.000đ	880	8
Tiếng Anh có yếu tố nước ngoài	160.000đ	700	8

- Dự kiến chi (tính theo định mức 1 tháng)

STT	Nội dung chi	Tỉ lệ
1	Kỹ năng sống	
1.1	Nộp về công ty liên kết	70%
1.2	Chi tại đơn vị	30%
	- Quản lý: (HT, PHT, Kế toán, thủ quỹ..)	7%
	- Giáo viên quản lý lớp	8%
	- CSVC	7%
	- Phúc lợi	7,4%
	- Nộp thuế	0,6%
2	Tin học	



STT	Nội dung chi	Tỉ lệ
2.1	Nộp về công ty liên kết	70%
2.2	Chi tại đơn vị	30%
	- Quản lý: (HT, PHT, Kế toán, thủ quỹ, giáo viên chủ nhiệm...)	7%
	- Giáo viên quản lý lớp	8%
	- CSVC	7%
	- Chi khác (phúc lợi)	7,4%
	- Nộp thuế	0,6%
3	Tiếng Anh GV Việt Nam	
3.1	Nộp về công ty liên kết	70%
3.2	Chi tại đơn vị	30%
	- Quản lý: (HT, PHT, Kế toán, thủ quỹ...)	7%
	- Giáo viên quản lý lớp	8%
	- CSVC	7%
	- Chi khác(phúc lợi)	7,4%
	- Nộp thuế	0,6%
4	Tiếng Anh có yếu tố nước ngoài	
4.1	Nộp về công ty liên kết	70%
4.2	Chi tại đơn vị	30%
	- Quản lý: (HT, PHT, Kế toán, thủ quỹ...)	7%
	- Giáo viên quản lý lớp	8%
	- CSVC	7%
	- Chi khác (phúc lợi)	7,4%
	- Nộp thuế	0,6%
5	Toán tư duy	
4.1	Nộp về công ty liên kết	70%
4.2	Chi tại đơn vị	30%
	- Quản lý: (HT, PHT, Kế toán, thủ quỹ...)	7%
	- Giáo viên quản lý lớp	8%
	- CSVC	7%
	- Chi khác (phúc lợi)	7,4%
	- Nộp thuế	0,6%

(Chi theo thực tế số học sinh học hàng tháng và số tháng học thực tế)

1.5. Nước uống học sinh

- Dự kiến thu:

Mức thu/kỳ	Số kỳ	Số HS đăng ký
Kỳ I: Không thu		
50.000đ/kỳ II/HS đối với học sinh học 2 buổi/ngày	1	1.187
25.000đ/kỳ II/HS đối với học sinh học 1 buổi/ngày	1	290

- Dự kiến chi:

STT	Nội dung chi	Tỉ lệ
1	Chi trả tiền nước theo hợp đồng (hoặc chi phí vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa, kiểm định chất lượng đối với đơn vị có hệ thống lọc nước...)	90%
2	Mua sắm dụng cụ, vật tư, nhiên liệu	10%
3	Bồi dưỡng người trực tiếp phục vụ	0

2. Bảo hiểm Y tế

Căn cứ công văn số 312/CV-BHXH ngày 20/07/2023 của Bảo hiểm xã hội thành phố Hải Phòng về việc triển khai công tác thu BHYT học sinh, sinh viên năm học 2023-2024.

- Dự kiến mức thu/năm:

Mức thu/học sinh	Dự kiến số HS tham gia
Khối 1: Hạn thẻ 15 tháng mức thu: 850.500đ/hs	205
Khối 1: Hạn thẻ 14 tháng mức thu: 793.800đ/hs	28
Khối 1: Hạn thẻ 13 tháng mức thu: 737.100đ/hs	29
Khối 1: Hạn thẻ 12 tháng mức thu: 680.400đ/hs	32
Khối 2 đến khối 5 Hạn thẻ 12 tháng mức thu: 680.400đ/hs	1.224

- Dự kiến chi:

TT	Nội dung chi	Tỉ lệ
1	Nộp tiền mua BHYT về cơ quan BHXH.	100%

2	Phân trích lại chi mua thuốc, vật tư thực hiện công tác y tế học đường tại đơn vị	5%
3	Chi khác...	0%

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch thu chi năm học 2023-2024. Có trách nhiệm tổ chức các cuộc họp với Ban giám hiệu, Hội đồng sư phạm, Ban đại diện CMHS nhà trường, các lớp và GVCN để thống nhất kế hoạch Thu – Chi năm học 2023-2024.

- Quản lý việc thu chi. Chỉ đạo thu chi hợp lý, tiết kiệm và có hiệu quả.

- Xây dựng kế hoạch bổ sung, mua sắm cơ sở vật chất phục vụ dạy học cũng như các hạng mục cần sửa chữa trong năm học.

- Duyệt kế hoạch thu chi do kế toán tham mưu (trên cơ sở kế hoạch năm học của trường; từ đề xuất của các bộ phận trong trường cũng như phân bổ ngân sách của quận; căn cứ trên số học sinh và số CBGVNV của trường...)

- Điều chỉnh kế hoạch theo từng giai đoạn của năm học cho hợp lý.

- Duyệt các chứng từ chi trong năm từ ngân sách của trường.

- Chịu trách nhiệm trước các cấp quản lý về công tác quản lý, điều hành thu chi tài chính trong nhà trường.

2. Giáo viên chủ nhiệm

- Cam kết nhất trí và thực hiện nghiêm túc, đúng nội dung, quy trình đã thống nhất. Họp CMHS tại lớp thống nhất kế hoạch Thu – Chi năm học 2023-2024.

- Lấy ý kiến của 100% CMHS trong lớp – theo biên bản họp, chịu trách nhiệm về việc triển khai các khoản thu chi theo kế hoạch của Nhà trường.

- Không được phép triển khai thu các khoản ngoài Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 07 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng.

3. Kế toán:

- Tham mưu giúp hiệu trưởng tổ chức điều hành hoạt động thu chi đúng nguyên tắc và đạt hiệu quả tốt nhất; quản lý hồ sơ, sổ sách thu chi. Đảm bảo nguyên tắc chứng từ hợp lý, rõ ràng, chính xác.

- Thường xuyên tham mưu để chủ tài khoản có sự điều chỉnh kế hoạch thu chi theo tháng, quý, học kỳ.

- Thực hiện nhiệm vụ của kế toán trong nhà trường.

4. Thủ quỹ:



- Quản lý quỹ tiền mặt của nhà trường, kiểm kê đầy đủ vào cuối tháng; thu chi có đầy đủ chữ ký và đúng nguyên tắc đề ra; quản lý chứng từ, sổ sách và quỹ tiền mặt.

- Các khoản thu phải gửi vào tài khoản của nhà trường tại kho bạc hoặc ngân hàng.

- Thực hiện thu chi theo yêu cầu của Hiệu trưởng và kế toán.

- Nộp và rút tiền tại kho bạc Nhà nước theo quy định.

5. Thanh tra nhân dân

- Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định là: Giám sát việc thu chi của trường.

6. Trách nhiệm giám sát của các bộ phận đoàn thể khác

- BCH Công đoàn nhà trường theo dõi, giám sát việc thu chi, công khai các khoản thu của trường, có ý kiến đề nghị chủ tài khoản kịp thời nếu thấy có hiện tượng bất thường, không đúng quy định trong kế hoạch thu chi.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện thu, chi các khoản dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND năm học 2023-2024 của trường Tiểu học Vĩnh Niệm. Đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường thực hiện nghiêm túc kế hoạch này.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;

- Lưu: VT.



Đỗ Thị Thanh Vân

